

170

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 168 /BC-UBND

Hung Yên, ngày 25 tháng 10 năm 2013

BÁO CÁO

Đánh giá hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh trong 10 năm qua

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Theo đề nghị của quý Bộ tại Điện mật đi số 207 ĐKHT ngày 11/10/2013 về việc đánh giá hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) ở Việt Nam trong 10 năm qua, UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo như sau:

1. Tổng kết viện trợ phi chính phủ nước ngoài

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 24/01/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phi chính phủ nước ngoài, công tác PCPNN của tỉnh đã có những kết quả đáng khích lệ; các mối quan hệ của tỉnh với các tổ chức PCPNN được mở rộng và phát triển, quan hệ hữu nghị giữa tỉnh với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới được tăng cường, nguồn viện trợ PCPNN đã trực tiếp góp phần không nhỏ vào công cuộc giảm nghèo trên địa bàn của tỉnh...

Từ năm 2003 đến nay, đã có hơn 30 tổ chức PCPNN và các cơ quan, tổ chức nước ngoài triển khai hơn 60 dự án, chương trình tài trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh với giá trị tài trợ lên tới 8.828.999 USD (Có phụ lục đính kèm).

Các tổ chức PCPNN như World Vision, NAAA(Ý), LEV (Đan Mạch), GEDA (Mỹ), Cordai (Hà Lan), Ray of Hope, Plan International, Hands of Hope, Care International, USAID, O.D.O.P.P.T (Hoa Kỳ), East Meets West... đã triển khai các dự án, chương trình trên địa bàn tỉnh trong những năm qua, mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực cho các đối tượng hưởng lợi trong tỉnh (chỉ trong 5 năm đầu thực hiện Chỉ thị số 19, số lượng đối tượng được hưởng từ các dự án PCPNN là 216.182 người). Các dự án PCPNN triển khai trên địa bàn tỉnh thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, với các nội dung đa dạng, cụ thể:

- Về Giáo dục: Tổ chức các khoá tập huấn về phương pháp giảng dạy, vệ sinh môi trường và trường học, kiến thức bảo vệ phòng chống tệ nạn xã hội cho trẻ em. Một số dự án hỗ trợ xây mới, nâng cấp phòng học tại một số trường mầm non, trường tiểu học và trường THCS; xây bếp ăn nhà trẻ, bể đựng nước mưa, sân chơi cho trẻ và nhà vệ sinh trường học;

- Về Y tế: Tổ chức các lớp tập huấn về y tế cho nhân viên y tế huyện và xã nhằm cập nhật kiến thức về chăm sóc sức khoẻ sinh sản; nhân viên y tế tỉnh, huyện và xã về chương trình chăm sóc lồng ghép trẻ bệnh; truyền thông về y tế cộng đồng; tập huấn về sức khoẻ sinh sản; tập huấn về dinh dưỡng cho các bà mẹ có con dưới 5 tuổi; khám sức khoẻ hàng năm trước kỳ nghỉ hè cho trẻ trong trường học; tập huấn bảo vệ vệ sinh môi trường; tập huấn về phòng chống

HIV/AIDS; tập huấn về phòng chống bệnh theo mùa; hỗ trợ xây mới và nâng cấp trạm y tế xã dự án...;

- Về Nông nghiệp - Thủy lợi: Dự án đã tổ chức tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, về kỹ thuật chăn nuôi gia súc; tập huấn kiến thức về phòng chống cúm gia cầm, công tác thông tin truyền thông về nhận biết cúm gia cầm trên gia cầm và cúm gia cầm trên người; tập huấn về biogas; cung cấp giống thông qua trợ giá;

- Phòng chống và giảm nhẹ thiên tai: Các dự án đã tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu ban đầu cho cán bộ cấp xã tham gia. Một số dự án đã hỗ trợ áo mưa, áo phao, bánh xà phòng, đèn pin; xây mới và nâng cấp kênh cứng, đê; xây cầu qua sông, xây chợ và bãi đỗ xe;

- Tín dụng hỗ trợ sản xuất kinh doanh nhỏ: Tập huấn về tín dụng tiết kiệm và phát triển kinh doanh cho một số hộ dân khó khăn để vay vốn phát triển kinh tế gia đình;

- Phục hồi chức năng và bảo trợ xã hội: Nhằm tăng cường nhận thức của người dân về phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, các dự án đã tổ chức các lớp tập huấn về tạo thêm cơ hội việc làm cho những người già cô đơn, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoà nhập với cộng đồng; lớp học dành cho người khiếm thị, tổ chức các lớp may: may công nghiệp và may dân dụng cho các em khiếm thị theo học đồng thời tặng máy khâu cho các em theo học lớp may dân dụng để các em có cơ sở tìm kiếm việc làm....

Nhìn chung, hoạt động của các dự án đã có những tác động nhất định đến đời sống, nhận thức của một số bộ phận dân cư tại các xã có dự án triển khai, nhất là nâng cao năng lực cho người nghèo, nhóm nghèo và địa phương nghèo. Thông qua các dự án đã và đang được triển khai, nhiều mô hình xóa đói giảm nghèo đã được thí điểm đạt hiệu quả và mang tính bền vững cao.

Bên cạnh những thành công nhất định, công tác vận động, sử dụng và quản lý viện trợ PCPNN còn có một số bất cập sau:

- Việc đánh giá hiệu quả của các dự án vẫn phần nhiều mang tính định tính, công tác báo cáo của các đơn vị tiếp nhận và sử dụng viện trợ chưa được thường xuyên như quy định, gây khó khăn trong việc quản lý, đánh giá hiệu quả các dự án PCPNN;

- Hoạt động vận động viện trợ PCPNN tại địa bàn tỉnh đôi khi chưa hiệu quả, thụ động, thiếu sự gắn kết, phối hợp giữa các ban, ngành, địa phương trong tỉnh trong việc lên kế hoạch, xây dựng phương án vận động...;

- Đội ngũ cán bộ làm công tác vận động viện trợ còn mỏng, một số cán bộ chưa có nhiều kỹ năng về vận động viện trợ, còn thiếu thông tin về các tổ chức PCPNN tại Việt Nam và các lĩnh vực ưu tiên viện trợ của các tổ chức này. Hiện tại, tỉnh chưa thành lập được Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị - cơ quan chuyên trách về công tác đối ngoại nhân dân, nên công tác vận động kêu gọi các tổ chức PCPNN đến tỉnh hoạt động còn hạn chế.

2. Công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN

Trước khi Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và Nghị định số 12/2012/NĐ-CP ngày 01/3/2012 của Chính phủ về đăng ký và

quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN có hiệu lực, công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Quy chế về hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam ban hành theo Quyết định số 340/TTg ngày 24/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN ban hành theo Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

Việc quản lý được tiến hành trên cơ sở UBND tỉnh chấp thuận hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh; cơ quan chủ quản phối hợp với cơ quan tiếp nhận viện trợ và chính quyền các địa phương có tổ chức PCPNN hoạt động phối hợp, giám sát và hỗ trợ việc triển khai các hoạt động PCPNN với phương châm luôn ủng hộ và tạo điều kiện tốt nhất đối với các hoạt động PCPNN được triển khai trên địa bàn, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và theo các văn kiện dự án, chương trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức PCPNN được yêu cầu định kỳ báo cáo về hoạt động PCPNN theo đúng các quy định pháp luật về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN.

Về cơ bản, việc quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành nhà nước về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN. Tuy nhiên, việc quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh còn gặp một số khó khăn nhất định; một số đơn vị tiếp nhận viện trợ chưa thực hiện tốt việc báo cáo theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, thời gian triển khai thực hiện các dự án PCPNN thường ngắn, đa số các dự án là dự án nhỏ nên việc giám sát, quản lý đôi khi còn gặp khó khăn...

Nhìn chung, hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh trong 10 năm qua đã đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN, các dự án của các tổ chức PCPNN hoạt động tại tỉnh đều được cấp giấy phép hoạt động và địa bàn đăng ký hoạt động, thực hiện nghiêm túc quy trình thủ tục tiếp nhận viện trợ và hoạt động viện trợ. Thái độ chính trị của các tổ chức PCPNN hoạt động trên địa bàn tỉnh cũng được giám sát chặt chẽ. Cho đến nay chưa có tổ chức PCPNN nào biểu hiện hay hoạt động tiêu cực đối với Việt Nam.

3. Định hướng quản lý và thu hút các dự án phi chính phủ nước ngoài

- Tiếp tục quán triệt nội dung Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư đối với đội ngũ làm công tác PCPNN của tỉnh và mở rộng ra các đối tượng khác có liên quan, gắn kết việc quán triệt này với công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh;

- Song song với việc thu hút nguồn viện trợ PCPNN cần tiếp tục đề cao công tác an ninh, chính trị và kinh tế trong việc vận động, quản lý và thực hiện các dự án của các tổ chức PCPNN. Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành chức năng xử lý các công việc liên quan của công tác PCPNN;

- Sớm ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài nhằm nâng cao hơn nữa việc quản lý và sử dụng viện trợ PCPC nước ngoài trong thời gian tới; Xây dựng Chương trình xúc tiến vận động PCPNN của tỉnh thực hiện Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg ngày 10/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

- Nghiên cứu, cải cách để đơn giản hóa các thủ tục hành chính hơn nữa trong việc đánh giá, thẩm định, phê duyệt các chương trình, dự án PCPNN nhằm tạo điều kiện tiếp nhận viện trợ PCPNN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Kiến nghị

- Đề nghị Bộ Ngoại giao, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các bộ, ngành Trung ương quan tâm ưu tiên điều phối, giới thiệu các dự án viện trợ PCPNN cho tỉnh Hưng Yên, nhất là các dự án quy mô lớn, đầu tư nhiều năm cho công tác xóa đói giảm nghèo, y tế, giáo dục, môi trường;

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác vận động, thu hút và quản lý nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài cho cán bộ làm công tác vận động, thu hút và quản lý nguồn viện trợ phi chính phủ ở các địa phương;

- Tăng cường hơn nữa sự trao đổi và cung cấp thông tin giữa các cơ quan Trung ương với địa phương về các tổ chức PCPNN và hoạt động viện trợ của các tổ chức này nhằm giúp địa phương trong quá trình vận động, thu hút và tiếp nhận viện trợ.

UBND tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo. *a*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT; NV^T.



Nguyễn Khắc Hòa

PHỤ LỤC CÁC DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
(Kèm theo Báo cáo số 168 UBND-NV ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh Hưng Yên)

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2003

Đvt: USD

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án (năm)	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2003	Giá trị thực hiện năm 2003	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú
1	Ban quản lý dự án tín dụng Việt - Bỉ	Ban quản lý dự án tín dụng Việt - Bỉ	Thị uỷ Hưng Yên	Hội LHPN thị xã Hưng Yên	01	1.670	1.670	1.670		
2	Trợ giúp nhân đạo	Ray of Hope	UBND tỉnh Hưng Yên	Hội chữ thập đỏ tỉnh	03	112.000	38.000	9.000	84/QĐ ngày 29/6/1999	
3	Dự án hỗ trợ trẻ em hồi gia và ngăn ngừa trẻ em lang thang	Plan International	Ủy ban dân số gia đình trẻ em	Ủy ban dân số gia đình trẻ em	02	110.000	68.100			
	Tổng cộng:					223.670	107.770	78.770		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2004

1	Dự án Bảo trợ trẻ em mồ côi và thiệt thòi	GEDA (Mỹ)	Hội chữ thập đỏ	TT HEND	01	65.806	10.546	10.546	112/QĐ-UBND ngày 15/01/2001	
2	Dự án Nhân đạo	NAAA (Italia)	Hội chữ thập đỏ	TT HEND	01	45.000	25.000	17.000	976/QĐ-UBND ngày 28/4/2004	

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án (năm)	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2004	Giá trị thực hiện năm 2004	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú
3	Dự án Dạy nghề may	NAAA (Italia)	Hội chữ thập đỏ	TT HEND	01	20.780	9.000	9.000		
4	Dự án Nuôi dạy trẻ mồ côi	NAAA (Italia)	Hội chữ thập đỏ	TT HEND	01	79.612	6.000	5.600		
5	Dự án Xây dựng mạng lưới chăm sóc GĐTE Khuyết tật	LEV (Đan Mạch)	Sở Lao động TBXH	Trường PHCN Khoái Châu	01	7.495	7.495	7.495		
6	Dự án tài trợ kinh phí tập huấn sách thư viện, quần áo, máy thính lực, bình lọc nước	Worlif Vision	Sở Lao động TBXH	Trường PHCN Tiên Lữ		6.138	6.138	6.138		
7	Dự án Tăng cường công tác chăm sóc sức khoẻ sinh sản	Cordaid (Hà Lan)	UBND huyện Mỹ Hào	TT Y tế huyện Mỹ Hào	03	63.000	21.000	21.000	2003/AZ/J DE/Wsa ngày 23/12/2003	
8	Dự án Tài trợ thuốc tẩy giun	WCDO	Bộ Y tế	Sở Y tế	01	237.437	237.437	237.437		
9	Dự án Tài trợ giường bệnh	BV Luxembourg	Sở Y tế	BV Đa khoa	01	21.000	21.000	21.000	3035/VPC P ngày 16/6/2004	
10	Dự án Viện trợ Y tế	Vie - 017	Sở Y tế	Sở Y tế	01	3.818	3.818	3.818		
11	Dự án XD nhà mẫu giáo	Atlantic Philanth Popich	huyện Tiên Lữ	Xã Minh Phương	01	5.000	5.000	5.000		
12	Dự án Viện trợ đồ dùng dạy học	Private (Mỹ)	Huyện Tiên Lữ	Tiểu học Hưng Đạo	01	1.500	1.500	1.500		
13	Dự án nâng cao sức khoẻ phụ nữ	Cordaid (Hà Lan)	Huyện Mỹ Hào	TT Y tế Mỹ Hào	03	68.370	21.110	13.659	174/QĐ-UB ngày 18/2/2004	
14	Dự án phát triển vùng K.Đông	World Vision (Swiss)	Huyện Kim Động	Huyện Kim Động	01	319.724	319.724	319.724		
15	Dự án Phát triển vùng P.Cừ	World Vision (Sing)	Huyện Phù Cừ	Huyện Phù Cừ	01	417.151	417.151	417.151		
	Tổng cộng:					1.296.026	1.111.919	1.096.068		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2005

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án (năm)	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2005	Giá trị thực hiện năm 2005	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú
1	Dự án Tập huấn công tác mua dụng cụ và nuôi dạy phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật	Chi nhánh Tâm nhìn TG huyện Phù Cù	UBND huyện Phù Cù	Trường PHCN Tiên Lữ	01	3.816	3.816	3.816		
2	Dự án Phát triển vùng huyện Phù Cù	Tâm nhìn TG - Việt Nam	UBND huyện Phù Cù	Tâm nhìn TG - Việt Nam	11	Thông báo hàng năm	450.000	450.000		
3	Dự án Nhân đạo	NAAA (Italia)	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	Trung tâm Hoạt động nhân đạo	02	45.000	20.000	25.000		
4	Dự án Nâng cấp và cung cấp trang thiết bị đào tạo nghề	Đại sứ quán Nhật Bản	Sở LĐ TB và XH	Trường CNKT Hưng Yên	01	83.987	83.987	83.987		
5	Dự án Trẻ em hồi gia và ngăn ngừa trẻ em lang thang	PLAN	UBND SGD và TE Hưng Yên	UBND SGD và TE Hưng Yên	06	11.602	11.602	11.602		
6	Dự án bảo trợ Lớp may tình thương	AILEN	Hội chữ thập đỏ tỉnh	TT Hoạt động nhân đạo	02	44.030	13.560	10.000		
7	Dự án sửa chữa nhà trẻ , làm đường điện	AILEN	Hội chữ thập đỏ tỉnh	TT Hoạt động nhân đạo	01	6.000	6.000	6.000		
8	Dự án Nâng cấp sức khoẻ phụ nữ và trẻ em	Cordaid (Hà Lan)	Sở Y tế	TT Y tế Mỹ Hào	03	68.261	27.693	22.242		
9	Dự án giúp đỡ người nghèo, khuyết tật, trẻ em đặc biệt khó khăn	Thụy Sĩ	Tâm nhìn Thế giới Việt Nam	Huyện Kim Động	07	1.600.000	312.835	306.350		
	Tổng cộng:					1.862.696	929.493	918.997		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2006

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2006	Giá trị thực hiện năm 2006	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú
1	Dự án nhân đạo	Tổ chức N.A.A.A (ITALIA)	Hội chữ thập đỏ tỉnh	Trung tâm hoạt động nhân đạo	4/2004 đến 4/2006	45.000	20.000	15.000	QĐ số 976/QĐ-UB của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 28/4/2004	
2	HT trẻ hồi gia và ngăn ngừa trẻ em lang thang	Plan International	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	2005 - 2006	47.500	28.000	28.000		
3	Hàng viện trợ của tổ chức SRIR	SRIR - Canada	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	2006	95.000	95.000	95.000		
4	Những cuộc đời trẻ thơ	Tổ chức cứu trợ trẻ em Anh	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	2002 - 2013	Theo tiến độ		3.487		
5	Hỗ trợ XD Trường THCS xã Nghĩa Trụ	CP Mỹ nguồn viện trợ lúa mì Tài khoa 2004	Bộ Tài chính	UBND xã Nghĩa Trụ	2005	94.340	94.340	94.340		
6	Dự án nhân đạo HT chi phí nuôi trẻ tại TT	Tổ chức GD TE quốc tế	Sở Lao động	TT bảo trợ xã hội	1 năm	12.000	12.000	10.500		
7	Chương trình phát triển vùng huyện Kim Động	Tổ chức Tầm nhìn thế giới Thụy sĩ	UBND huyện Kim Động	UBND huyện Kim Động	2006-2009	Cam kết theo từng năm	320.809	304.769		
	Tổng cộng:					293.840	570.149	551.096		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2008

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2008	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú
1	Hỗ trợ trang thiết bị y tế	Luxembourg	Sở Y tế	Bệnh viện, Trung tâm Y tế	2008	550.607	550.607		
2	Hỗ trợ trẻ em khuyết tật nghèo tại cộng đồng	Hand of Hope	Sở LĐTB&XH	Huyện Tiên Lữ, Ân Thi, Phù Cừ	2007 - 2008	47.099	23.549		
3	Hỗ trợ trang thiết bị y tế	Công ty Select Medical Equipment	Bệnh viện ĐK Phố Nối	Huyện Mỹ Hào	2008	55.000	55.000		
4	DA nâng cao kỹ năng phục hồi cho TE khuyết tật	LEV - Đan Mạch	Sở LĐ TB & XH	Trường PHCN Khoái Châu	2007 - 2008	30.000	9.000		
5	Dự án Hỗ trợ nhân đạo	A.D.O.P.P.T - Hoa Kỳ	Sở LĐTB&XH	TT Bảo trợ xã hội Ân Thi	2008 - 2010	22.000	10.000		
6	Dự án Phát triển vùng huyện Kim Động (DAPTV)	World Vision	UBND Kim Động	UBND huyện Kim Động	2007 - 2010	cam kết theo từng năm	563.716		
7	DAPTV Kim Động (Lô hàng viện trợ)	World Vision Singapore	UBND Kim Động	UBND huyện Kim Động	2008	29,4	29,4		
8	Dự án Phát triển vùng huyện Phù Cừ (ADPV)	World Vision	UBND Phù Cừ	UBND huyện Phù Cừ	2006 - 2009	cam kết theo từng năm	455.177		
9	ADPV Phù Cừ (Dự án bổ sung có sự tham gia của trẻ)	World Vision	UBND Phù Cừ	UBND huyện Phù Cừ	2008	30.000	30.000		
10	DA Nâng cao năng lực phòng chống cúm gia cầm	Care International, USAID	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; Hội Phụ nữ; TTYTDP tỉnh.	2007 - 2009	319.155	150.758		
11	Dự án Phát triển vùng huyện Tiên Lữ (DAPTV)	World Vision	UBND Tỉnh	UBND huyện Tiên Lữ	2008 - 2010	cam kết theo từng năm	Ký kết tháng 11/2008		
	Tổng cộng:					1.053.890	1.847.836		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2007

TT	Tên và nội dung dự án hoặc khoản viện trợ, địa điểm dự án	Tổ chức/ cá nhân Tài trợ, quốc tịch	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Chủ DA (Đơn vị thực hiện)	Thời gian dự án	GT tài trợ DA cam kết	GT cam kết năm 2007	Giá trị thực hiện 6 tháng năm 2007	QĐ phê duyệt (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Ghi chú	
1	Những cuộc đời trẻ thơ	Tổ chức cứu trợ trẻ em Anh	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	UB DSGĐ trẻ em tỉnh Hưng Yên	2002 - 2013	Theo tiến độ	4.968	4.968			
2	Chương trình phát triển vùng huyện Kim Động	Tổ chức Tâm nhìn thế giới Thụy Sĩ	UBND huyện Kim Động	UBND huyện Kim Động	2006-2009	Cam kết theo từng năm	320.809	304.769			
3	Hệ thống bảo vệ trẻ em	UNICEP	UB DSGĐ trẻ em tỉnh	UB DSGĐ trẻ em tỉnh	2007	Theo tiến độ	4.968	4.968			
4	Hỗ trợ trẻ em khuyết tật nghèo tại cộng đồng	Hands and hope	UB DSGĐ trẻ em tỉnh	Huyện Tiên Lữ, Ân Thi	2007 - 2008	47.099	23.549	15.000			
5	Dự án phát triển vùng huyện Phù Cừ	Tổ chức Tâm nhìn thế giới Thụy Sĩ	UBND huyện Phù Cừ	UBND huyện Phù Cừ	2001 - 2011	Cam kết theo từng năm	68.615	434.695			
6	Nâng cao năng lực phòng chống cúm gia cầm	Cơ quan Viện trợ phát triển quốc tế Mỹ tài trợ	UBND tỉnh	-Sở Nông nghiệp & PTNT - Hội Phụ nữ - Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	2007 - 2009	Cam kết theo từng năm	42.250	24.873			
Tổng cộng:							47.099	455.223	784.305		

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2009

TT	Tên dự án/khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/cá nhân tài trợ	Cơ quan chủ quản (Theo QĐ 64/2001/QĐ-TTg)	Cơ quan nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện	Thời gian dự án	NS toàn dự án cam kết	Ngân sách dự án năm 2009	Giá trị giải ngân thực tế năm 2009	Ghi chú
1	Mô đun Thủy tinh thể	Hope Today	UBND huyện Tiên Lữ	TT Y tế huyện Tiên Lữ	huyện Tiên Lữ	T4/2009	3.500	3.500	3.500	
2	Dự án Chăm sóc SK phụ nữ	Hà Lan	Sở Y tế	TT Y tế Mỹ Hòa	Huyện Mỹ Hòa	03 năm	95.534	33.100	33.100	
3	Chương trình tặng quà năm mới	Samaritan's (Australia)	Quý Bảo trợ trẻ em VN	Quý BTTE tỉnh	Huyện Tiên Lữ	T2/2009	53.260	53.260	38.187	
4	Diễn đàn TE với các mục tiêu vì trẻ em	World Vision	Bộ LĐTBXH	Sở LĐTBXH	Sở LĐTB và XH	T6-T8/2009	4.700	4.700	4.700	
5	Dự án Phát triển vùng huyện Kim Động (DAPT)	World Vision	UBND Kim Động	UBND huyện Kim Động	2007 - 2010	cam kết theo năm tài khoá	536.579	475.606	475.606	
6	Dự án Phát triển vùng huyện Phù Cừ (ADPV)	World Vision	UBND Phù Cừ	UBND huyện Phù Cừ	Huyện Phù Cừ	2006 - 2010	315.210	315.210	151.345	
7	Dự án Phát triển vùng huyện Tiên Lữ (ADPV)	World Vision	UBND Tiên Lữ	UBND huyện Tiên Lữ	T10/2008 - 30/9/2009	cam kết theo năm tài khoá	55.489	41.388	40.720	
8	DA Nâng cao năng lực phòng chống cúm gia cầm.	Care International, USAID	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; Hội Phụ nữ; TTYTDP tỉnh.	2007 - 2009	cam kết theo năm tài khoá	108.476	89.180	89.180	
9	Hỗ trợ Thiết bị Y tế	Đông Tây hội ngộ	Sở Y tế	Bệnh viện ĐK Phó Núi			7.711	7.711	7.711	

10	Nhân đạo hỗ trợ nuôi trẻ em	TC Interadop	UBND tỉnh	TTBT Ân Thi	02 năm	18.000	3.000	3.000	3.000
11	Tăng cường can thiệp DP HIV/AIDS tại Việt Nam	CP Đức	UBND tỉnh	TT Phòng chống HIV/AIDS		11.812	11.812	11.812	11.812
12	Viện trợ lẻ	NGO Hoa Kỳ	UBND tỉnh	Sở LĐTBXH		53.260	53.260	53.260	53.260
	Cộng:						1.091.727	1.091.727	912.119

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2010

TT	Tên dự án/khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/cá nhân tài trợ	Cơ quan chủ quản (NB 93/2009/NĐ-CP)	Cơ quan nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện	Thời gian dự án	NS toàn dự án cam kết	Ngân sách dự án năm 2010	Giá trị giải ngân thực tế
1	Dự án Phát triển vùng huyện Kim Động (DAPTV)	World Vision Thụy sĩ	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Kim Động	Phù Cường; Hùng Cường; Ngọc Thanh; Vũ Xá; Song Mai; Hùng An; Mai Động; Đức Hợp; Phú Thịnh.	2006 - 2010	310.402	250.000	300.128
2	Dự án Phát triển vùng huyện Phù Cừ (ADPV)	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Phù Cừ	Mình Hoàng; Đoàn Đào; Quang Hưng; Đình Cao; Nguyễn Hòa; Tống Trán; Minh Tiến; Tiên Tiến; Tam Đa	2009- 2011	203.132	85.973	85.973
3	Dự án Phát triển vùng huyện Tiên Lữ (ADPV)	World Vision Singapore	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Tiên Lữ	Hoàng Hanh; Tân Hưng; Cương Chính; Minh Hoàng	2009 - 2010	110.609	110.609	104.835
4	Dự án Sáng kiến Cúm gia cầm và Đại dịch	Abt Associates. Inc	UBND tỉnh Hưng Yên	Sở Nông nghiệp và PTNT; Hội Phụ nữ; TTYTDP tỉnh.	Huyện Phù Cừ; Yên Mỹ; Kim Động; Khoái Châu; Tiên Lữ	2009 - 2012	90.000	60.000	60.000
	Cộng:						714.143	506.582	509.936

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2011

TT	Tên dự án/Khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/các nhân tài trợ	Cơ quan chủ quản (NĐ 93/2009/NĐ-CP)	Cơ quan trực tiếp tiếp nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện dự án	Thời gian dự án	Ngân sách toàn dự án đã cam kết	Ngân sách dự án năm 2011	Giá trị giải ngân thực tế năm 2011	Ghi chú
1	Dự án Phát triển vùng huyện Kim Động	World Vision Switzerland	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Kim Động	các xã: Phú Cường, Hùng Cường, Ngọc Thanh, Song Mai, Vũ Xá, Hùng An, Mai Động, Đức Hợp, Phú Thịnh	Tháng 10/2010-T9/2012	185,000	90,000	100,561	
2	Chương trình tài chính vi mô	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Kim Động	14 xã thuộc huyện Kim Động	Tháng 10/2010-T9/2015	428,000	328,000	360,000	
3	Dự án Phát triển vùng huyện Phù Cù	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Phù Cù	các xã: Minh Hoàng, Đoàn Đào, Quang Hưng, Đình Cao, Nguyễn Hòa, Tống Trân, Minh Tiến, Tiên Tiến, Tam Đa	Tháng 10/2010-T9/2011	351,729	351,729	351,729	
4	Dự án Phát triển vùng huyện Tiên Lữ	World Vision Singapore	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Tiên Lữ	các xã: Hoàng Hanh, Tân Hưng, Cường Chính	Dự kiến hoạt động đến năm 2020; cam kết giai đoạn I: 2011-2015	1,570,000	409,976	373,710	

5	Dự án Sáng kiến cúm gia cầm và đại dịch	Abt Associates Inc	UBND tỉnh Hưng Yên	Sở NN&PTN T; Hội phụ nữ, Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	các huyện: Phù Cù, Yên Mỹ, Khoái Châu, Tiên Lữ	2009-2012	90,000	30,000	62,000	
6	Dự án Nâng cao năng lực quản lý phát triển cộng đồng cấp cơ sở	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Phù Cù	các xã thuộc huyện Phù Cù	từ tháng 12/2011 - T9/2014	270,000			
Tổng										
							2,894,729	1,209,705	1,248,000	

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG NĂM 2012

TT	Tên dự án/Khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/các nhân tài trợ (không dịch sang tiếng Việt), quốc tịch, số giấy phép	Cơ quan chủ quản (NĐ 93/2009/NĐ-CP)	Cơ quan trực tiếp tiếp nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện dự án	Thời gian dự án	Ngân sách toàn dự án đã cam kết	Ngân sách năm 2012	Giá trị giải ngân thực tế năm 2012	Ghi chú
1	Dự án sáng kiến cúm gia cầm và đại dịch	USAID (thông qua tổ chức Abt Associates Inc)	UBND tỉnh Hưng Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Huyện: Khoái Châu, Tiên Lữ, Yên Mỹ, Mỹ Hào, Phù Cù, Kim Động	10/2009 - 9/2012	220,000	44,000	44,000	
2	Chương trình phát triển vùng Tiên Lữ	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	Ban Quản lý chương trình phát triển vùng Tiên Lữ	xã Hoàng Hanh, Tân Hưng, Cương Chính và Minh Phương, huyện Tiên Lữ	2011-2015	1,570,000	593,166	575,203	

3	Dự án Hỗ trợ các tổ chức địa phương nâng cao năng lực cho cộng đồng về lồng ghép môi trường vào chương trình phát triển xã hội tại địa phương	GRET/Pháp	UBND tỉnh Hưng Yên	Công ty TNHH nghiên cứu ứng dụng và chuyên giao công nghệ Areca	Huyện: Khoái Châu, Yên Mỹ, Mỹ Hào	2012-2014	33,190	14,600	13,400	
Tổng										
							1,823,190	651,766	632,603	

CÁC DỰ ÁN PCPNN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013

TT	Tên dự án/Khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/các nhân tài trợ (không dịch sang tiếng Việt), quốc tịch	Cơ quan chủ quản (NĐ 93/2009/NĐ-CP)	Cơ quan trực tiếp nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện dự án	Thời gian dự án	Ngân sách toàn dự án đã cam kết	Ngân sách năm 2013	Giá trị giải ngân thực tế 6 tháng đầu năm 2013	Ghi chú
1	Viện trợ cho trẻ em nghèo và trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn huyện của huyện Tiên Lữ	Youngone Hàn Quốc thông qua World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Tiên Lữ	Huyện Tiên Lữ	1/2013			12.085	
2	Viện trợ cho trẻ em nghèo và trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn huyện của huyện Tiên Lữ	Youngone Hàn Quốc thông qua World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND huyện Tiên Lữ	Huyện Tiên Lữ	1/2013			4.615	
3	Viện trợ máy lọc nước cho Trường Phục hồi chức năng và Dạy nghề cho người khuyết tật tại Khoái Châu	Dow Chemical International Limited (DCIL)	UBND tỉnh Hưng Yên	Trường Phục hồi chức năng và Dạy nghề cho người khuyết tật Khoái Châu	Trường Phục hồi chức năng và Dạy nghề cho người khuyết tật Khoái Châu	5/2013			3.888	

TT	Tên dự án/Khoản viện trợ phi dự án	Tổ chức/các nhân tài trợ (không dịch sang tiếng Việt), quốc tịch	Cơ quan chủ quản (NĐ 93/2009/NĐ-CP)	Cơ quan trực tiếp tiếp nhận và thực hiện dự án	Địa bàn thực hiện dự án	Thời gian dự án	Ngân sách toàn dự án đã cam kết	Ngân sách năm 2013	ú	
4	Thúc đẩy trách nhiệm xã hội nhằm phòng chống bạo lực giới	The Atlantic Philanthropies (Vietnam) Limited	UBND tỉnh Hưng Yên	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hưng Yên	Một số xã tại huyện Kim Động, Tiên Lữ	11/2012-10/2014				
5	Chương trình phát triển vùng Tiên Lữ & Mô hình Watson	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	Ban Quản lý chương trình phát triển vùng Tiên Lữ	Các xã: Hoàng Hanh, Tân Hưng, Cương Chính và Minh Phượng, huyện Tiên Lữ	2011-2015	1.570.000	465.326]	
6	Chương trình phát triển vùng Phù Cù	World Vision	UBND tỉnh Hưng Yên	Ban Quản lý chương trình phát triển vùng Phù Cù	Huyện Phù Cù	2010-2015	190.174	98.658		
7	Dự án Hỗ trợ các tổ chức địa phương nâng cao năng lực cho cộng đồng về lòng ghép môi trường vào chương trình phát triển xã hội tại địa phương	GRET/Pháp	UBND tỉnh Hưng Yên	Công ty TNHH nghiên cứu ứng dụng và chuyên giao công nghệ Areca	Huyện: Khoái Châu, Yên Mỹ, Mỹ Hào	2012-2014	33.190	16.819		
Tổng								1.793.364	580.803	;